

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 20 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.632.430	1.869.089	2.400	28.800
2	Pmax (MW)	2242,5	554,7	0,100	1,200
3	Pmin (MW)	1739,8	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 20/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	20-03-26	09h00	20-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	20-03-26	09h00	20-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	20-03-26	09h00	20-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
4	20-03-26	19h00	20-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	20-03-26	18h00	20-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	20-03-26	08h00	20-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	20-03-26	08h00	20-03-26	15h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra, thay cáp nhĩ thứ từ MC 172 đến tủ MK ngăn 172	Xử lý tín hiệu SCADA của ngăn MC 172 trạm 110kV Suối Dộp không ổn định.	0	Ngăn 172 trạm 110kV Suối Dộp	Cắt điện cô lập MC 172 trạm 110kV Suối Dộp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	20-03-26	18h00	20-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	20-03-26	13h00	20-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV KCN Trảng Bàng và đo dòng điện rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	20-03-26	08h00	20-03-26	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Trảng Bàng và đo dòng điện rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	20-03-26	07h00	20-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 285, từ trụ 428 đến trụ 440	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	20-03-26	07h00	20-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 An Hòa - 171 Đức Huệ, 172 Đức Huệ - 178 Đức Hòa 2, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Từ trụ 52/30 đến trụ 52/40, từ trụ 52 đến trụ ĐN 2	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					

1	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/5/1 đến trụ 103B/5/4 Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Từ trụ 103B/5/1 đến trụ 103B/5/4 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103B/5/1 đến trụ 103B/5/4 Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
2	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/3/2 đến trụ 103B/3/4 Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Từ trụ 103B/3/2 đến trụ 103B/3/4 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103B/3/2 đến trụ 103B/3/4 Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/6/1 đến trụ 103B/6/2 Hàn tiện Tân Phát tuyến 479BC	Từ trụ 103B/6/1 đến trụ 103B/6/2 nhánh rẽ 12,7kV Hàn tiện Tân Phát tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103B/6/1 đến trụ 103B/6/2 Hàn tiện Tân Phát tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/8 đến trụ 103B/8/1 Đền đường Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 103B/8 đến trụ 103B/8/1 nhánh rẽ 12,7kV Đền đường Bến Cầu tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103B/8 đến trụ 103B/8/1 Đền đường Bến Cầu tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B đến trụ 103B/21B Núi tuyến 479BC - 481MB tuyến 479BC	Từ trụ 103B đến trụ 103B/21B đường dây Núi tuyến 479BC - 481MB tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103B đến trụ 103B/21B Núi tuyến 479BC - 481MB tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103 đến trụ 105 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Từ trụ 103 đến trụ 105 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103 đến trụ 105 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 111 đến trụ 111/1 Thị Trấn 9 tuyến 476BC	Từ trụ 111 đến trụ 111/1 nhánh rẽ 12,7kV Thị Trấn 9 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 111 đến trụ 111/1 Thị Trấn 9 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	20-03-26	08h00	20-03-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x75kVA trụ 53/61B Phước Lưu 13 tuyến 480BC	Trạm 3x75kVA trụ 53/61B Phước Lưu 13 tuyến 480BC	Xử lý máy biến áp bị rỉ dầu trạm 3x75kVA trụ 53/61B Phước Lưu 13 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Tân xã Phước Chi	Cắt CB và 3FCO và 3 hotline trạm 3x75kVA trụ 53/61B Phước Lưu 13 tuyến 480BC	123	0,6183	0,0029	0,0240	0,0001	0,103	360	
9	20-03-26	08h00	20-03-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x75kVA trụ 53/84 Phước Lưu 4 tuyến 480BC	Trạm 3x75kVA trụ 53/84 Phước Lưu 4 tuyến 480BC	Xử lý máy biến áp bị rỉ dầu trạm 3x75kVA trụ 53/84 Phước Lưu 4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Thành xã Phước Chi	Cắt CB và 3FCO và 3 hotline trạm 3x75kVA trụ 53/84 Phước Lưu 4 tuyến 480BC	131	0,6585	0,0031	0,0255	0,0001	0,103	360	
10	20-03-26	13h30	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 53/100/12P/34P Bình Phú 4 tuyến 480BC	Trạm 75kVA trụ 53/100/12P/34P Bình Phú 4 tuyến 480BC	Xử lý máy biến áp bị rỉ dầu trạm 75kVA trụ 53/100/12P/34P Bình Phú 4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bình Phước xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và hotline trạm 75kVA trụ 53/100/12P/34P Bình Phú 4 tuyến 480BC	83	0,4172	0,0020	0,0162	0,0001	0,034	120	
11	20-03-26	13h30	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC	Xử lý máy biến áp bị rỉ dầu trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Lợi xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và hotline trạm 50kVA trụ 53/86B/37/9 Phước Lợi 11 tuyến 480BC	42	0,2111	0,0010	0,0082	0,0000	0,034	120	
12	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 47/1 đến trụ 41/34 nhánh rẽ 22kV Ấp Bến tuyến 473BC	Từ trụ 47/1 đến trụ 41/34 nhánh rẽ 22kV Ấp Bến tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 47/1 đến trụ 41/34 Ấp Bến tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

13	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 6 đến trụ 106 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 480BC - 473BC	Từ trụ 6 đến trụ 106 đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 480BC - 473BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 6 đến trụ 106 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 480BC - 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/69, từ trụ 471/2/70 đến trụ 471/2/70/1 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/69, từ trụ 471/2/70 đến trụ 471/2/70/1 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 76 đến trụ 117 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 76 đến trụ 117 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/90 Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/92B/1P đến trụ 471/92B/11P, từ trụ 471/94/1T đến trụ 471/94/11T, từ trụ 471/116/9/1P đến trụ 471/116/9P, từ trụ 471/132 đến trụ 471/132/5 Phước Minh tuyến 475TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 471/92B/1P đến trụ 471/92B/11P, từ trụ 471/94/1T đến trụ 471/94/11T, từ trụ 471/116/9/1P đến trụ 471/116/9P, từ trụ 471/132 đến trụ 471/132/5 Phước Minh tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 203/19/49/1 Bầu Đưng tuyến 471HT	Từ trụ 203/19/49/1 đến trụ 203/19/49/18 Bầu Đưng tuyến 471HT	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 203/19/49/1 đến trụ 203/19/49/18 Bầu Đưng tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Từ trụ 39 đến trụ 54 Ninh Hòa (Ninh Lộc) tuyến 471HT	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 39 đến trụ 54 Ninh Hòa (Ninh Lộc) tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 2x75kVA trụ 98/14/8 Ninh Hiệp - T.98/14/8 tuyến 474TN	Trạm 2x75kVA trụ 98/14/8 Ninh Hiệp - T.98/14/8 tuyến 474TN	Thay công tơ, TI hạ áp trạm 2x75kVA trụ 98/14/8 Ninh Hiệp - T.98/14/8 tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Ninh Hiệp phường Ninh Thạnh	Cắt 2FCO trạm 2x75kVA trụ 98/14/8 Ninh Hiệp - T.98/14/8 474TN	155	1,5006	0,0028	0,0776	0,0001	0,114	1,026	
20	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 2x50kVA trụ 444 Phước Minh 10 tuyến 475TĐ	Trạm 2x50kVA trụ 444 Phước Minh 10 tuyến 475TĐ	Thay công tơ, TI hạ áp trạm 2x50kVA trụ 444 Phước Minh 10 tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp B4 xã Lộc Ninh	Cắt 2FCO trạm 2x50kVA trụ 444 Phước Minh 10 475TĐ	44	0,4260	0,0008	0,0220	0,0000	0,069	621	
21	20-03-26	07h30	20-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 37,5kVA trụ 80/21/9 Suối Cao 3 tuyến 471PĐC Trạm 50kVA trụ 80/21/9/4 Suối Cao 11 tuyến 471PĐC	Trạm 37,5kVA trụ 80/21/9 Suối Cao 3 tuyến 471PĐC Trạm 50kVA trụ 80/21/9/4 Suối Cao 11 tuyến 471PĐC	Cắt dừng dây hạ áp trụ 80/21/9/2b, đầu lèo hạ áp trụ 80/21/9/1 giảm tải trạm trụ 80/21/9/4 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 80/21/9 Suối Cao 3 tuyến 471PĐC, trạm 50kVA trụ 80/21/9/4 Suối Cao 11 tuyến 471PĐC	75	0,6300	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	870	
22	20-03-26	07h30	20-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 65/1 tuyến 471PĐC	Từ trụ 65/1 đến trụ 65/9/9, từ trụ 65/9/5 đến trụ 65/9/5/10 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 65/1 đến trụ 65/9/9, từ trụ 65/9/5 đến trụ 65/9/5/10 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	20-03-26	07h30	20-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 tuyến 471PĐC	Từ trụ 80/1 đến trụ 80/21/9/9 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80/1 đến trụ 80/21/9/9 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

24	20-03-26	07h30	20-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94 tuyến 471PĐC	Từ trụ 94 đến trụ 94/17 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 94 đến trụ 94/17 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
25	20-03-26	07h30	20-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
26	20-03-26	07h30	20-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
27	20-03-26	13h30	20-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 43 tuyến 478TBI	Trụ 43 tuyến 478TBI	Thay công tơ, cáp lực TBA trụ 43 tuyến 478TBI, kéo dây hạ áp, chuyển trạm vận hành 1 pha 3 dây	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh An xã Thạnh Bình	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 43 tuyến 478TBI	109	0,5492	0,0026	0,0212	0,0001	0,011	38	
28	20-03-26	08h00	20-03-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 17/35B/1 Hiền Vũ tuyến 476TBI	Trụ 17/35B/1 tuyến 476TBI	Thay Recloser trụ 17/35B/1 tuyến 476TBI Hiền vũ bị hỏng	Sửa chữa thường xuyên	40	Áp Thạnh Sơn xã Tân Biên	Cắt 3LBFCO trụ 17/35B/1 và DS trụ 17/35B Hiền Vũ tuyến 476TBI	179	2,0615	0,0043	0,0797	0,0002	0,499	3,991	
29	20-03-26	16h00	20-03-26	16h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH Phân đoạn 22kV trụ 17/12 Thạnh An tuyến 476TBI	Trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH Trụ 17/12 Thạnh An tuyến 476TBI	Chuyển điện tuyến 476TBI nhận điện tuyến 476TH đến trụ 17/12 tuyến 476TBI	Chuyển điện	30	Không mất điện	Đóng Recloser trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH Cắt LBS trụ 17/12 Thạnh An tuyến 476TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
30	20-03-26	17h00	20-03-26	17h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH Phân đoạn 22kV trụ 17/12 Thạnh An tuyến 476TBI	Trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH Trụ 17/12 Thạnh An tuyến 476TBI	Chuyển điện tuyến 476TBI, 476TH về kết lưới ban đầu trụ 17/169	Chuyển điện	30	Không mất điện	Đóng LBS trụ 17/12 Thạnh An tuyến 476TBI Cắt Recloser trụ 17/169 Thạnh Bình 6 tuyến 476TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
31	20-03-26	16h30	20-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 17/57 Thạnh Phú tuyến 476TBI	Trụ 17/57 Thạnh Phú tuyến 476TBI	Hỗ trợ ĐL Tân Biên đóng điện nghiệm thu thiết bị Recloser trụ 17/35B/1 tuyến 476TBI sau khi thay thế	Nghiệm thu thiết bị	10	Áp Thạnh Sơn xã Tân Biên	Cắt Recloser trụ 17/57 Thạnh Phú tuyến 476TBI	697	0,5017	0,0167	0,0194	0,0006	0,008	4	
32	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 72/30B/1 Thị trấn Tân Châu tuyến 477TH	Trụ 72/30B/10 tuyến 477TH	- Thi công nâng công suất trạm, kéo tăng cường dây hạ áp 50kVA lên 75kVA trụ 72/30B/10/1 đến trụ 72/30B/10/10 tuyến 477TH - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 72/30B/1 đến trụ 72/30B/10, từ trụ 72/1 đến trụ 72/33 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Thạnh Hiệp xã Tân Châu	Cắt LBFCO trụ 72/30B/1 nhánh rẽ 12,7kV Thị trấn Tân Châu tuyến 477TH	148	1,4170	0,0026	0,0741	0,0001	0,069	617	

33	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
34	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 1 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 1 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
35	20-03-26	08h00	20-03-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kv trụ 19B/70/11/1 Công ty TNHH Long Sơn Tây Ninh tuyến 473TN	Trụ 19B/70/11/2 nhánh rẽ Công ty TNHH Long Sơn Tây Ninh tuyến 473TN	Thay hệ thống đo đếm trung thế trụ 19B/70/11/2 nhánh rẽ Công ty TNHH Long Sơn Tây Ninh tuyến 473TN	Thay định kỳ	20	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt LBFCO tháo hotline trạm 19B/70/11/2 nhánh rẽ Công ty TNHH Long Sơn Tây Ninh tuyến 473TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,686	2.401		
36	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 750kVA trụ 29 NMD Biên Hòa tuyến 477CM	Trạm 750kVA trụ 29 NMD Biên Hòa tuyến 477CM	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 750kVA trụ 29 NMD Biên Hòa tuyến 477CM	Thay định kỳ	20	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO tháo hotline trạm 750kVA trụ 29 NMD Biên Hòa tuyến 477CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,686	6.173		
37	20-03-26	08h00	20-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 250/15/1 đến trụ 250/15/11 tuyến 471SD	Từ trụ 250/15/1 đến trụ 250/15/11 tuyến 471SD	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 250/15/1 đến trụ 250/15/11 tuyến 471SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Sa Nghe xã Hảo Đước	Cắt CB trạm 25kVA trụ 250/15 Sa Nghe 6 tuyến 471SD	26	0,0911	0,0004	0,0051	0,0000	0,011	40		
38	20-03-26	08h00	20-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/8/2 đến trụ 53/8/6 tuyến 472SD	Từ trụ 53/8/2 đến trụ 53/8/6 tuyến 472SD	Căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, kết hợp phát quang tia cảnh cây xanh từ trụ 53/8/2 đến trụ 53/8/6 tuyến 472SD	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Suối Muồn xã Châu Thành	Cắt CB trạm 250KVA trụ 49B Bình Phong 18 tuyến 472SD	245	0,8589	0,0041	0,0477	0,0002	0,069	240		
39	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 50 đến trụ 50/9, từ trụ 53/1 đến trụ 53/12, từ trụ 53/8 đến trụ 53/8/7 tuyến 472SD	Từ trụ 50 đến trụ 50/9, từ trụ 53/1 đến trụ 53/12, từ trụ 53/8 đến trụ 53/8/7 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 50 đến trụ 50/9, từ trụ 53/1 đến trụ 53/12, từ trụ 53/8 đến trụ 53/8/7 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
40	20-03-26	08h00	20-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 190/8T tuyến 473SD	Trụ 190/8T tuyến 473SD	Sang lưới hạ áp từ trụ cũ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ tại trụ 190/8T tuyến 473SD	Nhận thầu thi công	2	Áp Thành Bắc xã Ninh Điền	Cắt CB trạm 400KVA trụ 187 Thành Long 11 tuyến 473SD	327	1,1463	0,0055	0,0637	0,0003	0,069	240		
41	20-03-26	13h30	20-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 80/2 đến trụ 80/14 tuyến 478SD	Từ trụ 80/2 đến trụ 80/14 tuyến 478SD	Căng dây trung áp bị chùng từ trụ 80/9 đến trụ 80/10, lắp chụp sứ và quấn tăng cường cách điện giá T từ trụ 80/2 đến trụ 80/14 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Cầu Trường xã Hảo Đước	Cắt 1 LBFCO trụ 80/2 tuyến 478SD	154	0,5399	0,0026	0,0300	0,0001	0,011	40		
42	20-03-26	13h30	20-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 42B đến trụ 46B, từ trụ 42B/1T đến trụ 42B/7T, từ trụ 42B/5T đến trụ 42B/5T/4T, từ trụ 44B/4 đến trụ 44B/4/2, từ trụ 46B đến trụ 46B/10 tuyến 472SD	Từ trụ 42B đến trụ 46B, từ trụ 42B/1T đến trụ 42B/7T, từ trụ 42B/5T đến trụ 42B/5T/4T, từ trụ 44B/4 đến trụ 44B/4/2, từ trụ 46B đến trụ 46B/10 tuyến 472SD	Căng dây hạ áp bị chùng, tháp dả nâng cao độ võng đường dây hạ áp, kết hợp phát quang tia cảnh cây xanh 42B đến trụ 46B, từ trụ 42B/1T đến trụ 42B/7T, từ trụ 42B/5T đến trụ 42B/5T/4T, từ trụ 44B/4/2, từ trụ 46B đến trụ 46B/10 tuyến 472SD	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Tam Hạp xã Châu Thành	Cắt CB, 3 FCO trạm 250KVA trụ 45B Tam Hạp 4 tuyến 472SD	235	0,8238	0,0039	0,0458	0,0002	0,069	240		

43	20-03-26	13h30	20-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 81/26/4/8 tuyến 472SD	Trụ 81/26/4/8 tuyến 472SD	Sang lưới hạ áp từ trụ cũ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ tại trụ 81/26/4/8 tuyến 472SD	Nhận thầu thi công	2	Áp Bình Phong xã Châu Thành	Cắt CB trạm 250kVA trụ 81/22B/4 Bình Phong 21 tuyến 472SD	148	0,5188	0,0025	0,0288	0,0001	0,069	240
44	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/117/5B Trảng Cò tuyến 473TB	Trụ 169/117/5B Trảng Cò tuyến 473TB	Cắt dùng dây hạ áp, cây TBA 50kVA trụ 169/117/5B tuyến 473TB và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thuận Lợi xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 50kVA trụ 169/117/4 Trảng Sa T.117/4 tuyến 473TB	98	0,8833	0,0016	0,0484	0,0001	0,036	326
45	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 169/117/10 thuộc trạm 37,5kVA trụ 169/117/12A Trảng Cò T.117/12A tuyến 473TB	Trụ 169/117/10 Trảng Cò tuyến 473TB	Cắt dùng dây hạ áp trụ 169/117/10 tuyến 473TB	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thuận Lợi xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 169/117/12A Trảng Cò T.117/12A tuyến 473TB	65	0,5859	0,0011	0,0321	0,0001	0,024	217
46	20-03-26	08h00	20-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trụ 110/172B tuyến 473TB	Trụ 110/172B tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Đảng Ủy trường Đảng phường An Tịnh	Cắt CB 3 pha trụ 110/172B Đảng Ủy trường Đảng phường An Tịnh tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LUỚI ĐIỆN 110KV																				
	Không có																				
B.	LUỚI ĐIỆN 22KV																				
	Không có																				
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ		
																				(16)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
	Không có																			

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên